TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 70/2018/HS-ST Ngày 27-11-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cà Mạnh Hải.

2. Ông Vừ A Dơ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sóng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Vàng A Vừ - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2018/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Giàng Thị D (tên gọi khác: Không); sinh năm 1980; nơi sinh: huyện ĐĐ, tỉnh ĐB; nơi cư trú: Bản C xã K, huyện ĐĐ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: H'Mông; giới tính nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng Khua C sinh năm 1956 và bà Vàng Thị I sinh năm 1958; có chồng là Thào A C sinh năm 1978; có 06 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 31/8/2018 đến ngày 04/9/2018 thì có lệnh tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác.

Người có quyền lợi liên quan: Chị Hạ Thị N. Sinh năm 2000; Nơi cư trú: Bản C, xã K, huyện ĐĐ, tỉnh ĐB. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người phiên dịch*:* Ông Lầu Trung Duyến, Sinh năm 1977 trú tại: Tổ 10, thị trấn huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 19 giờ ngày 31/8/2018 Giàng Thị D mang theo số tiền 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng) đi bộ tìm mua ma túy để sử dụng, Giàng Thị D vào nhà của vợ chồng Thào Chù C và Giàng Thị X ở cùng bản, tại đây Giàng Thị D đã sử dụng chung ma túy với một người đàn ông dân tộc Thái mà D mới gặp lần đầu không biết tên tuổi địa chỉ ở đâu. Sử dụng ma túy xong D hỏi người đàn ông dân tộc Thái đó có ma túy bán không? Người đàn ông đó trả lời là có rồi D đi sang nhà con dâu là Hạ Thị N gần đó nói dối là cần 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để mua thuốc chữa bệnh. Vay được tiền Giàng Thị D quay lại gặp người đàn ông dân tộc Thái kia và mua được được 06 cục nhỏ heroin với giá 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và 02 viên ma túy dạng nén màu hồng có ký hiệu WY với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được số ma túy cất giấu vào trong chiếc túi vải màu đen đeo trên người chưa kịp sử dụng thì Giàng Thị D bị tổ công tác công an huyện Điện Biên Đông phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng (bị cáo khai đó là ma túy) và số tiền 90.000đ (chín mươi nghìn đồng) rồi đưa về cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng đối với vật chứng thu giữ của Giàng Thị D thì 06 cục nhỏ dạng nén có khối lượng là 0,21gam trích 0,10 gam gửi giám định; 02 viên nén màu hồng dạng nén có ký hiệu WY có khối lượng 0,20 gam gửi giám định 01 viên có khối lượng 0,10gam.

Tại bản kết luận giám định số: 777/GĐ-PC09 ngày 10/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận mẫu chất bột màu trắng trích ra từ 06 cục nhỏ dạng nén là ma túy loại heroin; viên nén màu hồng có ký hiệu WY là ma túy loại Methamphatamine.

Bản cáo trạng số: 59/CT-VKS-ĐBĐ ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Giàng Thị D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Giàng Thị D cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Giàng Thị D từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; về vật chứng vụ án áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; bị cáo phải chịu chi phí tố tụng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố.

Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Giàng Thị D thừa nhận: Khoảng 19 giờ ngày 31/8/2018 Giàng Thị D đến nhà Thào Chù C gặp một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên tuổi địa chỉ và mua được 06 cục nhỏ ma túy loại heroin có khối lượng là 0,21gam với giá 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* và 02 viên ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,20 gam với giá 100.000đ *(một trăm nghìn đồng)* rồi cất giấu vào trong chiếc túi vải màu đen đeo trên người Giàng Thị D chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác công an huyện Điện Biên Đông phát hiện bắt quả tang. Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù tù 01 năm đến 05 năm*

c. Heroine, cocaine, Methamphetaminne, Amphetamine, MDMA hoặc CLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Như vậy, hành vi cất giấu ma túy để sử dụng của bị cáo Giàng Thị D đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

[3].Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tuy chỉ mang tính chất giản đơn nhưng rất nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục cũng như để cai nghiện cho bị cáo sau này trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4].Về hình phạt bổ sung:

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nương, là đối tượng nghiện chất ma túy, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5].Về vật chứng vụ án:

- Gồm 0,21gam heroin trích gửi giám định 0,10gam, còn lại 0,11gam và 0,20gam (02 viên) methamphetamine gửi giám định 0,10gam (01 viên) còn lại 0,10gam (01 viên) là chất thuộc Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định của pháp luật; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc túi vải màu đen, hai ngăn có dây đeo bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, xét thấy chiếc túi vải đã cũ và không còn giá trị sử dụng; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 90.000đ (chín mươi nghìn đồng) đây là số tiền thuộc sở hữu cá nhân của bị cáo không phải là tiền do bị cáo phạm tội mà có; Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[6].Về án phí:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo chịu chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số đang cư trú tại xã Keo Lô, huyện Điện Biên Đông nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Những vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Thái theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo Dụ, quá trình điều tra chưa làm rõ được nên chưa đề cập xử lý trong vụ án này, HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

- Đối với hai vợ chồng Thào Chù C và Giàng Thị X qua điều tra, xác minh và tại các biên bản ghi lời khai thể hiện rõ hai người không hề hay biết việc Giàng Thị D đến nhà sử dụng ma túy rồi giao dịch, trao đổi mua ma túy với người đàn ông dân tộc Thái tại nhà của Thào Chù C và Giàng Thị X do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án. HĐXX chấp nhận.

- Đối với người có quyền lợi liên quan là chị Hạ Thị N đã cho bị cáo vay 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) không hề biết là bị cáo sẽ dùng tiền để mua ma túy; bị cáo cũng đã có đơn xin xét xử vắng mặt trong đơn cũng thể hiện rõ chị Hạ Thị N không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Giàng Thị D** (tên gọi khác: Không) phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Giàng Thị D 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 31/8/2018).

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 0,21gam heroin trích gửi giám định 0,10gam, còn lại 0,11gam và 0,20gam (02 viên) methamphetamine gửi giám định 0,10gam (01 viên) còn lại 0,10gam (01 viên); tịch thu tiêu hủy chiếc túi vải màu đen hai ngăn có dây đeo đã qua sử dụng cũ; trả lại cho bị cao số tiền 90.000đ (chín mươi nghìn đồng). Vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 08/11/2018 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Thị D.

Án xử công khai sơ thẩm, kết thúc cùng ngày. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/11/2018). Người có quyền lợi liên quan được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Quang

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan
- Lưu: Hồ sơ.